

Chương 2

“**T**HẬT KHÔNG TIN NỔI là con đã ba mươi rồi cơ đấy,” tôi ấy mẹ tôi nói, rồi khẽ siết nhẹ tay tôi. “Gia đình ông Paulson đang tiếp khách đến viếng bên phòng Tĩnh tâm,” bà nói thêm khi một cặp vợ chồng ăn vận trang trọng chọt khụng lại ngơ ngác lúc nhìn thấy mấy quả bóng bay cho tiệc sinh nhật của tôi.

“Làm sao con bé nhà mình lại ba mươi được cơ chứ, hả Eleanor, khi mà em trông không già hơn hai mươi lăm tuổi lấy một ngày?” bố tôi thì thầm từ phía bên kia tôi, rồi ôm tôi thật chặt làm tôi sém chút là đổ mất ly cosmo thứ hai. Mẹ phớt lờ bố, như thói thường của mẹ qua biết bao nhiêu năm kể từ khi hai người ly dị. Bố chấp nhận điều đó như một người đàn ông. “Callie này, bố yêu con ngay từ cái nhìn đầu tiên đấy. Con là một cô bé mới xinh đẹp làm sao! Giờ vẫn xinh! Xinh thật là xinh!”

“Có phải... bố con... đã uống rượu này giờ không thể, Callie?” mẹ hỏi, chẳng buồn hạ cổ nhìn qua bố già đáng yêu. “Nếu thế thì, làm ơn bảo ông ấy đi về đi.” Trong nhà này, *bố con* đồng nghĩa với *tay đốn mặt*.

“Nãy giờ bố có uống không bố?” tôi vui vẻ hỏi.

“Không nhiều lắm,” bố thông thả đáp. “Phải nói là, chưa thấm thía gì,” bố nhỏ giọng thêm vào.

“Con rõ rồi, rõ rồi,” tôi làm bằm, nốc thêm ngụm cocktail màu hồng. Căn cứ vào việc (A) người đàn ông tôi yêu, vân vân và vân vân; (B) nền nhạc đang nổi lên là bản Cầu Hồn của Verdi, và (C) tiệc sinh nhật cho tôi đang được tổ chức tại nhà tang lễ, nên tôi đã quyết định (D) đón chào ngày đặc biệt của mình cùng vodka Grey Goose pha nước ép việt quất.

Bực bội vì đã không sĩ nhục được bố, mẹ phóng cho tôi cái nhìn khó chịu. Tôi vội chuyển vào trọng tâm ngay. “Buổi tiệc này dễ thương thật đấy mẹ,” tôi nói xạo, nhoẻn miệng cười rõ tươi với bà.

Ngươi ngoai một chút, mẹ cười nhẹ với tôi. “Mẹ luôn nghĩ đây là tòa nhà đẹp nhất trong thị trấn mà lại,” bà nói. “Thôi, phải đi qua xem bên nhà ông Paulson đã.” Dứt lời, bà hối hả bỏ đi sang kiểm tra lễ viếng ở phòng bên cạnh.

Nhà tang lễ Misinski quả là một tòa nhà ấn tượng, một kiến trúc rộng lớn thời Victoria có tầng một được dùng cho mục đích kinh doanh, tầng hai và tầng ba là nơi ở của mẹ, và đạo gần đây, là của cả Freddie, em trai tôi. Tôi đã lớn lên tại đây. Dĩ nhiên, tầng hầm là nơi bao việc í ẹ được tiến hành. Đối với mẹ tôi, thì tuyệt nhiên không có gì là kỳ quặc khi tổ chức tiệc sinh nhật sát cạnh phòng

phúng điếu cả; nhà tang lễ này đã thuộc về nhà ngoại tôi suốt ba thế hệ rồi, và triết lý chung rằng cái chết là một phần của sự sống đã được khắc sâu không sao tẩy xóa vào tâm hồn bà. Vậy nên có gì lạ đâu khi ở tuổi lên ba, Freddie chẳng chịu chớp mắt ở đâu khác ngoài cỗ áo quan chứ? Và cũng có gì không phải khi mẹ thường trữ thịt gà tây cho lễ Tạ ơn trong cùng chiếc tủ lạnh dùng để bảo quản xác khách hàng nào.

Ngoài trời kia, mặt trời đang chói lọi, khi tiểu bang Vermont đang tận hưởng hai tuần lễ mùa hè của nàng. Bầu trời ngát xanh vời vời, không khí tươi mới mùi nhựa thông. Còn trong này... chẳng được như thế. Nhà tang lễ giống như một bong bóng thời gian mà trong ấy chẳng điều gì thay đổi cả. Mùi hương hoa huệ, tiếng nhạc cổ điển u buồn, hình ảnh những bộ bàn ghế nặng nề, u ám... mấy chiếc quan tài... những người đã khuất. Tôi thở dài.

“Thế con gái xinh đẹp của bố sao rồi?” bố tôi hỏi. “Con nhận được chi phiếu của bố rồi chứ?”

“Rồi ạ. Cảm ơn bố nhiều! Và con vẫn đang rất ôn.” Thói quen của tôi luôn là tỏ ra vui tươi bên bố mẹ, ngay cả khi điều đó có nghĩa là phải nói dối xoèn xoét.

“Bố nói con nghe bí mật này nhé, Cún Con?” bố vừa hỏi vừa vẫy tay chào ai đó ở đâu kia phòng Thanh thân.

“Bố nói đi ạ,” tôi đáp và ngả đầu lên vai bố.

“Giờ đây khi đã nghỉ hưu rồi, bố sẽ gỡ lại mẹ con đây,” bố nói.

“Gỡ lại gì cơ ạ?” tôi hỏi, ngỡ rằng đây là một trò trả đũa gì đấy.

“Gỡ lại theo nghĩa là sẽ tán lại bà ấy. Theo đuổi bà ấy. Quyến rũ bà ấy.”

Tôi bật ngồi thẳng dậy. “Ô. Vâng, ừm... không được. Phòng trường hợp bố lỡ quên, thì mẹ... ừm... mẹ ghét bố đấy, bố à.”

“Không hề!” Bố cười toe. “Ừ, có thể bà ấy nghĩ là bà ấy ghét bố đấy. Nhưng mẹ con là người phụ nữ duy nhất bố từng yêu.” Bố nháy mắt với tôi, kiểu nháy mắt đã giúp ông ăn điểm không biết bao nhiêu lần. Bố tôi là một người đàn ông điển trai, tóc ánh bạc, mắt đen, hai lúm đồng tiền. Tôi trông giống bố lắm, trừ phần tóc bạc. *(Mà sẽ có trong nay mai thôi! Betty Boob nức nở. Còn Mark thì đang cặp người khác!)*

“Bố ơi, không phải ý kiến hay đâu ạ,” tôi nói đoạn nhấp thêm ngụm cocktail.

“Tại sao ý kiến ấy lại không hay chứ?” bố hỏi lại, bôn chôn khi thấy tôi thiếu nhiệt tình.

“Có lẽ là vì bố đã lừa dối mẹ khi mẹ mang thai thằng Freddie ấy mà. Tất nhiên, đây là con nói thế thôi.”

Bố gật gù. “Phải thừa nhận, đây không phải là khoảnh khắc đẹp đẽ nhất của bố. Ý là vụ lừa dối ấy.” Ông ngừng lời để uống nốt ly rượu. “Nhưng Callie, con hiểu mà cung. Đây là một sai lầm. Bố đã trả giá cho việc ấy hai mươi hai năm rồi, và mọi chuyện đã là quá khứ, không thể thay đổi được nữa rồi. Mẹ con sẽ tha thứ cho bố thôi. Hy vọng thế.”

“Bố thật lòng còn yêu mẹ hả bố?”

“Đương nhiên là còn chứ! Bố chưa khi nào hết yêu bà ấy cả.” Bố siết lấy tay tôi. “Con sẽ giúp bố, phải không?”

“Ồ. Không chắc đâu ạ. Con thịnh nộ của mẹ thì... bố biết rồi đấy.” Khiến cho mẹ tôi nổi giận với bạn thì cảm xúc cũng tương đương như khi đang đứng ngang lối của một con cuồng phong cấp năm vậy... vô số những thứ to tướng sẽ bay mòng mòng mà róc từng mảng thịt da của bạn.

“Ôi coi nào, Cún Con,” bố tôi ngọt nhạt. “Bố nghĩ bố con mình giống nhau mà. Chúng ta đều lãng mạn cả, đúng không? Chúa cũng biết là bố không thể hỏi ý Hester được đâu.”

“Phải, phải ạ.” Nói cho cùng thì tấm gương xấu của bố chính là lý do vì sao chị tôi chuyên trị giúp cho phụ nữ mang thai mà không cần đến sự hiện diện sinh học của đàn ông. “Nhưng mà, bố này... thật tình sao bố? Bố thực sự cho là mình có thể vượt qua được mọi... thứ đó sao?”

Trong một giây, gương mặt không bao giờ tắt đi nụ cười của bố tôi thoáng biến đổi. “Giá mà bố có thể làm lại từ đầu,” ông lặng lẽ nói, mắt nhìn vào ly rượu, “thì mọi chuyện sẽ khác lắm, Callie à. Cả nhà chúng ta từng một thời êm ấm, rồi bố... than ôi.” Mắt ông vụt tối, như một ngọn đèn phụt tắt.

“Ôi, bố,” tôi thì thầm, không thể cầm được lòng thương cảm đang trào dâng trong tim mình. Bố mẹ tôi ly hôn khi tôi lên tám, khi ấy tôi chỉ ý thức được rằng thế giới của mình đang vỡ tan. Nhiều năm sau, khi Hester tiết lộ cho tôi biết lý do vì sao, thì tôi choáng váng và căm ghét bố... nhưng ông đã bị trừng phạt quá lâu rồi. Bao nhiêu năm ròng Hester chẳng hề nói chuyện với ông, còn mẹ thì luôn mài sắc những lưỡi dao cảm xúc, bà có quyền như thế. Nhưng dù lý do có là gì đi nữa, trong thâm tâm tôi không ghét bố mình. Sự phản bội của bố là một bí ẩn mà tốt nhất là đừng tìm hiểu làm gì. Theo những gì tôi biết thì mặc cho cái vẻ quỵên rũ của Cary Grant cùng đôi mắt biết cười, bố đã một thân một mình kể từ khi ông ly dị mẹ tôi. Chắc chắn là tôi chưa từng gặp một người bạn gái hay nghe thấy dù chỉ là một lời đồn về những người đi ăn tối cùng bố. Quả thật, dường như bố đã chuộc lỗi kể từ trước khi Freddie ra đời kia.

“Bà ấy đã từng yêu bố,” bố lặng lẽ nói, gần như là nói với chính mình. “Bố có thể khiến cho bà ấy nhớ lại vì sao.”

Phải rồi. Nếu chui mũi vào đầu đấy, tách biệt khỏi những ký ức về hình ảnh mẹ ngồi nức nở trên xô pha hay “phun châu nhả ngọc” vào bố trong khi thằng em trai sơ sinh gào khóc toác cả phổi suốt năm tháng trời vì chứng đầy bụng, thì cũng có được đôi ba điều đáng trân trọng. Mẹ ngồi trong lòng bố. Bố mẹ khiêu vũ trong phòng khách mà không cần có nhạc khi bố vừa trở về nhà sau một chuyến công tác dài ngày. Tiếng cười giòn tan của hai người từ sau cánh cửa phòng ngủ vọng ra ngoài, nghe thật êm đềm dễ chịu như mùi bánh va ni, vừa mới đem ra khỏi lò.

“Con sẽ giúp bố chứ, Cún Con?” bố hỏi. “Nhé, nhóc?”

Tôi hít một hơi sâu. “Biết sao không bố? Con giúp chứ. Sẽ là một trận chiến cam go đấy, nhưng đương nhiên là con sẽ giúp.”

Về mặt bố tôi thay đổi, và thế là ông lại biến thành một George Clooney rạng rỡ. “Thế mới là con gái của bố chứ! Rồi con sẽ thấy. Bố sẽ gỡ lại mẹ cho xem.” Ông hôn chụt lên má tôi, còn tôi thì không thể không mỉm cười. Hai mươi hai năm thụ án là quá đủ rồi, đúng không nào? Bố xứng đáng có được một cơ hội khác để yêu chứ.

Và cả tôi cũng vậy. Mẹ kiếp, tôi cũng phải được vậy chứ! Betty Boop thôi không khóc an nữa và dường như là ngược lên nhìn tôi. Thật không? Nói thẳng nói thực đấy nhé?

“Thêm một ly nữa nhé?” bố tôi hỏi, và cũng chẳng đợi câu trả lời, ông túc tặc đi về phía quầy rượu dựng tạm ở phía sau.

Đột nhiên, tôi thấy nhẹ lòng hơn. Bố tôi sắp sửa cố gắng một lần nữa để giành lại tình yêu vĩ đại của đời ông. Cả tôi cũng nên cố gắng thôi. Mark đã từng một lần chọn lấy tôi... có lẽ là do tôi hơi quá... quá khù khờ hay quá đeo bám hay là gì gì ấy trong năm tuần đó. Kể từ dạo đi Santa Fe về tôi đã ngần ngại ngây dại vì anh. Có lẽ, chỉ cần quay trở lại làm chính tôi, trở về con người vui vẻ, thông minh, ai ai cũng mến, thì Mark sẽ nhận ra tôi chính là người mà cuộc đời dành cho anh, chứ không phải Muriel. Và nếu anh trông thấy tôi cặp kè ai đó khác, có thể như thế sẽ là một cú đá đít cảnh tỉnh mà anh đang cần.

Con - gã đàn ông trong Sở Giao thông Đường bộ đã gọi là gì ấy nhỉ - à, phải rồi, con *tình cảm lâm li tiêu chảy* đã được tẩy uế. Cuộc đời đẹp tươi như lời khuyên thường xuất hiện trên mấy chiếc áo phông. Hay cuộc đời sẽ trở nên tươi đẹp, đúng không nào? Tôi có thể tìm thấy ai đó khác. Ngay cả nếu như Mark không cần đến tôi - tôi nhắn nhỏ, nhưng vẫn tiếp tục - nếu điều ấy là sự thật, thì tôi vẫn sẽ tìm được ai đó cần đến mình. Sẽ tìm ra được thôi! Không còn Debbie

Thê Lương, không còn Betty Cay Đẳng nữa. Dù sao thì tôi cũng là Callie Grey cơ mà. Là cựa hoa khô dạ hội cuối khóa cơ mà, nói cho mà biết nhé. Mọi người đều đã yêu mến tôi. Thật sự đấy.

“Trông có xinh không dì?” Josephine vừa hỏi vừa tóm lấy tay tôi. Hôm nay, cô cháu gái năm tuổi của tôi được ăn diện như một ngôi sao nhạc trẻ bé con rẻ tiền, áo chèn lưới bên ngoài bộ quần áo bó mang họa tiết da báo, váy hồng xếp nếp cùng dép tông.

“Quá xinh,” tôi đáp và mỉm cười cúi nhìn con bé. “Xinh gần bằng dì đấy.” Con bé rạng rỡ ngược nhìn và cười toe với tôi, khoe ra hàm răng bé xíu đáng yêu, rồi tôi chạm nhẹ vào chiếc mũi tin hin dễ thương của nó.

Phòng Thanh thảo đang chằng đầy những dây cờ hoa tua rua màu hồng màu vàng. Những quả bóng bay cùng màu uể oải vật vờ qua cửa sổ kính mờ khắc hình Thánh Lazarus từ trong huyết mộ tiến ra, và phía trước là chiếc bàn đặt bánh sinh nhật của tôi, bàn này thường để đặt quan tài. Bronte đã thở dài rõ to rồi bảo, “Chúc mừng sinh nhật ba mươi, Callie!”

Căn phòng lộ nhô một hàng bà con bạn bè, cùng vài ba cặp mang vẻ mặt khá hoang mang chắc là đến đây để dự phúng điếu trong phòng Tĩnh tâm. Kìa là Freddie, em trai tôi, đang bảo lưu một năm tại trường Đại học Tufts, mà chuyên ngành của nó ở đó có vẻ cũng chỉ là trốn học và nhậu nhẹt. Freddie nâng ly về phía tôi và tôi hào hứng vẫy tay đáp lại. Chị gái tôi, thân mình nần nần như một con hà mã đầy sức mạnh, đứng sừng sững trước cậu em trai trong tư thế dạy đời ở cấp độ cao nhất, đánh giá mọi thứ qua cái vẻ đờ đẫn trong mắt Freddie. Pete và Leila, hai cô cậu đồng nghiệp lúc nào cũng dính nhau như sam của tôi, đang sầm soi đĩa phô mai thập cẩm (tạ ơn hãng phô mai Cabot!).

“Sinh nhật vui vẻ nhé, Calliope,” một giọng nói trầm trầm nuốt nà từ sau lưng tôi vọng tới. Dạ con tôi như co rúm quắt queo và máu huyết như lạnh cứng lại. “Hôm nay em trông rất đẹp. Nói đúng ra là hoàn hảo.”

“Cảm ơn Louis,” tôi lẩm bẩm, đoạn ngay lập tức tuyệt vọng liếc nhìn quanh tìm lấy chị em hay bố mẹ hay bạn bè nào đấy (hay là một linh mục, phòng trường hợp chuyện này có thật và Louis là một thứ ma cà rồng cần phải được môn đồ của Chúa yểm trừ).

Louis Pincer là tay trợ lý nhà xác của mẹ tôi, được mẹ và chỉ mỗi mình mẹ yêu quý hết mực. Vì các con của mẹ tất cả đều không chịu dấn thân vào nghề kinh doanh của gia đình, nên bà phải tìm người ở nơi khác. Nơi khác ấy (tôi tưởng tượng ra một nơi nào đấy âm lạnh sâu dưới lòng đất) dâng lên cho bà Louis, một gã cao lớn, múp míp, tóc trước trán đang hói dần, hai mắt xanh lục hơi lồi cùng với âm giọng trầm sâu và du dương (lẫn đáng sợ) như một lễ tất nhiên của kẻ điều hành nhà tang lễ. Có lần tôi từng nghe thấy anh ta trong

phòng tắm ngân nga luyện giọng, “Xin thành thật chia buồn, xin thành thật chia buồn.” Khỏi phải nói, anh ta thấy tôi vô cùng quyến rũ. Toàn là mấy kẻ lập dị thấy tôi quyến rũ thôi.

“Anh muốn mời em đi chơi để ăn mừng cho đúng cách,” anh ta lầm rầm, mắt chuyển xuống ngực tôi. Louis đưa ly lên miệng, rồi lười anh ta thè ra ngoài, tìm kiếm nhưng chẳng bắt được lấy ống hút trong khi mắt anh ta vẫn không rời khỏi ngực tôi. Tò mò!

“A. Đúng là. Anh chu đáo quá,” tôi nói. “Nhưng em thật là... mọi chuyện lung tung cả lên... anh biết đấy. Công việc này. Đủ thứ chuyện. Gì cơ?” tôi vờ như vừa nghe thấy gì đấy. “Hả, Hester? Chị cần em á? Tới ngay đây!” Nói đoạn, tôi linh ngay ra sảnh ngoài, nơi chị tôi vừa rời khỏi, để hít thở vài hơi thật sâu. Cứ ở gần Louis là tôi lại muốn chạy bỏ ra ngoài nắng để chơi đùa với mấy chú cún con mà thôi.

“Không, con không được duỗi tóc gì cả,” Hester đang nói với cô con gái lớn. “Câu hỏi tiếp theo nào?”

Bronte quay sang tôi. “Dì có nghĩ là con gái tuổi teen phải được phép làm bất cứ điều gì với tóc của mình không ạ?” con bé hỏi tôi, hy vọng có được sự đồng cảm.

“Ừm... mẹ là người biết rõ nhất chẳng?” tôi gợi ý.

“Dì cứ thử làm đứa da đen duy nhất trong trường mà xem,” Bronte làm bầm. “Chưa kể đến việc phải mang cái tên ngu xuẩn ấy nữa.”

“Ê,” tôi đáp lại. “Con đang nói chuyện với dì Calliope đây này, tên nàng thơ của Homer đấy. Chuyện cái tên là không có thông cảm gì đâu nhé.”

“Còn mẹ thì được đặt theo tên cô ả lãng loạn trong truyện *Chữ A màu đỏ* đây,” Hester nói. “Ít ra thì con còn được đặt theo tên của một tác giả hay ho. Mà, nói lại nhé, tên này không phải là mẹ chọn, con thừa biết rồi mà.” Hester nhận nuôi Bronte khi con bé được bảy tuổi. Mặc dù chị tôi là bác sĩ chữa hiểm muộn và đã có thể có con theo cách cổ điển (nghĩa là thụ tinh nhân tạo ấy), nhưng chị lại nhận cả hai đứa con nuôi. Cha đẻ của Bronte là người Mỹ gốc Phi, còn mẹ đẻ là người Hàn Quốc, và kết quả là một bé gái đẹp đẽ người. Nhưng vì Vermont là tiểu bang nhiều người da trắng nhất trong toàn bang, nên con bé cảm nhận sâu sắc được sự khác biệt của mình, nhất là khi đến tuổi vị thành niên, khi mà việc phải trông giống như bao người khác là việc vô vùng quan trọng. Josephine thì ngược lại, bé da trắng và trông rất giống Hester, hoàn toàn chỉ là ngẫu nhiên mà thôi.

“Vây thôi, con sẽ đổi tên thành Sheniqua khi con được mười sáu tuổi,” Bronte đáp, nheo mắt nhìn mẹ nó và tôi.

“Mẹ thấy hay đấy,” Hester bình thản trả lời, khiến Bronte vùng vằng bỏ đi. Chị liếc sang tôi. “Em ổn chứ?” Hester hỏi.

“Ô, ổn mà,” tôi nói dối, dù câu hỏi đấy làm tim tôi thất lại. “Đỡ hơn nhiều rồi. Cảm ơn chị lúc sáng đã nghe em nói.”

Đúng lúc ấy, mẹ tôi từ trong phòng Thanh thân bước ra. “Hai đứa đã thấy ông Paulson chưa vậy?” bà hỏi, ý muốn nói đến người mà hiện mọi người đang đến phúng viếng. “Một tác phẩm huy hoàng. Anh chàng Louis kia tài tình thật.” Rồi bà hối hả bỏ đi.

“Sinh nhật vui vẻ nhé, Callie,” Pete từ trong phòng Tĩnh tâm đi ra, cô người yêu kè kè ngay sát cạnh. “Bọn này cũng muốn ở lại lắm...”

“... nhưng tụi mình phải đi rồi,” Leila tiếp lời. Cô bồn chồn liếc qua căn phòng kia, nơi mà chúng tôi có thể thoáng thấy được ông Paulson đang nằm trong quan tài.

“Cảm ơn hai người đã đến nhé.” Tôi mỉm cười xởi lởi.

“Callie này, vụ Muriel bắt đầu từ khi nào thế?” Pete hỏi.

Nghe thấy cái tên ấy, cả khuôn mặt tôi phùng phùng. “Chả biết nữa,” tôi nói, vờ như mình chẳng buồn quan tâm. Cặp tình nhân trẻ đảo mắt nhìn nhau. *Callie đáng thương. Thôi ta cứ giả bộ như mình không biết về cô ấy và Mark nhé.*

“Gặp lại thứ Hai vậy nhé Callie.” Pete nói, cùng lúc ấy Leila lí nhí, “Chúc cậu cuối tuần vui vẻ.”

Thế là hai người họ bỏ đi, bước ra ngoài ánh nắng chan hòa và vùng không khí trong lành. Trước khi cánh cửa đóng lại, hình ảnh được mong chờ nhất xuất hiện.

“Ra ngoài này đi nào,” cô bạn thân của tôi lên tiếng. “Tớ có mang theo rượu vang này, ngon cực. Tụi mình sẽ không ngồi trong cái nhà tang lễ kinh bố mẹ này vào tiệc sinh nhật cậu đâu.” Bất chấp việc Annie là thủ thư của thư viện trường, cô vẫn nói tục chửi thề luôn mồm khi chung quanh không có đứa trẻ nào, điều này càng khiến tôi quý cô hơn.

Không khí bên ngoài hanh khô và dịu ngọt, và quả thật là Annie đang cắp theo một chai vang và vài chiếc cốc giấy. Cô bạn ôm vội tôi một cái, đoạn lon ton bước quanh qua bên hông nhà tang lễ Misinski để đi ra khu sân sau xinh đẹp thời thơ ấu của tôi.

“Chào, xem ta có gì đây nào? Đánh bài chuồn ư? Tờ bỏ ngai vàng hả Callie?”

Annie nhăn nhó. “Chào!” tôi đáp. “Lại đây cùng bọn tớ đi Fleur. Ở ngoài này thật dễ chịu.”

Cả Fleur và Annie đều là bạn tôi. Thật ra, Annie học khác lớp nhưng chúng tôi quen nhau từ thời nào thời nào rồi. Đến năm hai mươi ba tuổi cô kết hôn với người yêu từ thời niên thiếu rồi một năm sau sinh ra Seamus, cậu con trai đỡ đầu đáng yêu của tôi, và cô sống vui vẻ hạnh phúc vô cùng. Fleur thì còn độc thân, giống tôi vậy, và thỉnh thoảng chúng tôi đi ăn uống cùng nhau để ca cảm xót thương cho đời sống của kẻ độc thân. Nhờ trải qua ba tuần lễ ở Anh từ thời đại học, Fleur nói năng với một giọng Anh chẳng khi nào giống nhau và đôi khi cũng thật vui nhộn. Hai cô thực sự chẳng ưa gì nhau lắm, mà tôi lại thấy chuyện này thú vị đấy chứ.

Ba người chúng tôi ngồi quanh chiếc bàn dã ngoại mà mẹ tôi vẫn kê dưới gốc cây yêu thích ngoài sân sau, mặc dù theo như tôi biết, chẳng ai ra ngoài này ăn uống gì nữa. Bên trên kia là rừng cây xào xạc rì rào, và một chú chim sẽ đang trầm ngâm dò xét chúng tôi.

“Thôi. Mặc bố nó chuyện của Mark với Muriel đi, nhẩy?” Fleur châm một điếu English Oval rồi rít một hơi, đoạn nhả ra một làn khói ngược phía tôi và Annie.

“Ừ.” tôi đáp, nhận lấy cốc rượu vang từ tay Annie một cách biết ơn.

“Cậu tốt hơn là không cần đến hẳn ta làm gì,” Annie quả quyết, đưa cho Fleur một cốc, rồi tự rót cốc khác cho mình. Mới chiều nay Annie đã phải hứng chịu một email dài ngoằng với đầy đủ chi tiết về nỗi thống khổ của tôi. “Hắn là đồ khốn kiếp.”

Tôi thở dài. “Vấn đề là, anh ấy không phải như thế,” tôi nói với Annie.

“Anh ta quả thực không phải như thế,” Fleur lặp lại.

“Callie này, cho tớ xin lỗi nhé. Tớ ghét thằng cha ấy. Hắn đá cậu, vẽ ra vài thứ ba lạng nhặng về thời với chả điếm, rồi giờ hắn lại đang cặp với con khác! Khốn kiếp.” Annie quát mắt nhìn tôi và Fleur qua khung kính gọng vàng.

“Được rồi, cậu nói có lý,” tôi thừa nhận. “Nhưng đây chỉ là tiểu tiết. Mark... anh ấy...” tôi thở dài. “Gần như là hoàn hảo.”

“Chết thật, cậu đang bảo vệ hắn kia,” Annie làu bàu. “Cậu thảm hại quá.”

“Còn cậu nghe cứ như là ông nội tớ vậy,” tôi đốp lại.

“Phải, mà này, đâu phải ai cũng cưới được Hoàng Tử Trong Mơ từ thời lớp ba đâu, phải không?” Fleur nói với Annie. “Với đám còn lại bọn này, thị trường

giờ bị giới hạn lắm rồi. Mark vẫn còn ngon chán nếu đem so sánh với bất cứ thứ gì khác còn lại ngoài kia. Và nếu anh ta là tình yêu vĩ đại của Callie, thì tớ khuyên là cứ tiến tới đi, Callie à. Đừng khoan nhượng thương xót gì cả.”

“Thôi, tớ thì nghĩ cậu có thể làm được điều hay ho hơn thế,” Annie kiên định nói. “Còn Fleur này, tớ quên mất. Cậu đã sống ở Anh được bao lâu thế nhỉ?”

Fleur nheo mắt. “Khá là lâu đấy,” cô nói qua kẽ răng.

“Cậu chỉ cần phải thoát ra khỏi đây thôi, Callie à. Tìm lấy ai khác đi,” Annie nói.

“Hay tốt hơn là,” Fleur nói thêm, “giành anh ta lại. Nhắc cho anh ta nhớ cậu tuyệt vời đến chừng nào. Tìm lấy anh chàng khác, khiến cho Mark phải lòng lên vì ghen rồi rầm! Cậu đã quay lại chỗ của mình.”

Mặc dù khi nãy tôi từng nghĩ đến điều tương tự, tôi không nói gì cả.

“Thôi đi. Cho hấn hít khói đi Callie à,” Annie phản đối. “Cậu xứng đáng có người tốt hơn mà. Viết câu này ra rồi dán lên gương soi ấy. ‘Mình xứng đáng gặp được người tốt hơn là tên khốn kiếp từng được biết đến với tên gọi là Mark.’”

“Chị cần được ‘vui vẻ’ à Calorie?” em trai tôi xuất hiện từ cửa sau và hỏi. “Mấy thằng bạn em ở trường nghĩ là chị hấp dẫn đấy. Chị có thể làm mấy bay bà già đấy, sao hả?”

“Chị còn trẻ mà, chưa tới mức làm mấy bay bà già đâu,” tôi đáp. “Chị mới có ba mươi chứ mấy! Với lại, chị muốn quen ai đó không còn sống chung với mẹ cơ.” Tôi quay sang mấy cô bạn. “Gerard Butler còn độc thân không nhỉ?”

“Trèo hơi quá cao đấy,” Fleur càu nhàu. Hừm.

“Còn Kevin Youkilis thì sao nào?” Freddie gợi ý, sà vào nhập bọn với chúng tôi. “Thế thì chúng ta có thể có được vé xem đội Sox.”

“Đừng,” Annie đáp. “Anh ta có cái đầu trọc lóc. Cũng phải nghĩ cho cháu trai cháu gái của em nữa chứ Freddie. Ô! Thế còn anh chàng phòng thủ giữa sân thì sao nhỉ, cái anh chàng dễ thương ấy. Ellsbury thì phải? Anh này mới là hấp dẫn đấy!”

Trong khi các bạn và em trai tôi đưa ra gợi ý lựa chọn mỗi lúc một nực cười về bạn trai tương lai của tôi, thì đầu óc tôi đang mải bận rộn. Annie nói phải. Tôi phải quên Mark đi thôi. Tính đến nay là đã mấy tháng trời, một tảng đá đã đè nặng lên tim tôi. Tôi đã rơi lệ quá nhiều cho Mark Rousseau, đã mất ngủ triền miên, đã ăn thật lắm bột làm bánh rồi. Bằng cách nào đó, tôi phải quên đi

mà bước tiếp thôi. Công việc rồi đây sẽ kinh khủng vô cùng nếu tôi không rũ bỏ được vòng kiềm tỏa anh đã đặt lên tim mình. Tôi dứt khoát không muốn tiếp tục cảm thấy như thế này nữa, cảm thấy trợ trọi một mình trong cuộc tình đáng lẽ phải dành cho hai người.

Ngay cả khi tôi cảm thấy anh chính là Người Ấy. Ngay cả khi tôi đã luôn nghĩ rằng cuối cùng chúng tôi sẽ thuộc về nhau. Ngay cả khi anh vẫn còn nắm giữ sợi xích đang buộc lấy trái tim tôi.